

Số: 48/2025/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 461/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Thạch Thị Sà R1** (Thạch Thị Xà R1), sinh năm 1959.

Địa chỉ: ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà **Thạch Thị T1**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Chị **Thạch Thị Phi N**, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long - Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 18/12/2024).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị **Thạch Thị Sa R2**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Anh **Thạch R3**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của anh Thạch R3:* Chị **Thạch Thị H**, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long - Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 19/3/2025).

3. Bà **Thạch Thị P1**, sinh năm 1951.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của bà P1:* Chị **Thạch Thị H**, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long - Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 19/3/2025).

4. Chị **Thạch Thị H**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

5. Anh **Thạch Sâm A**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

6. Anh **Thạch Sâm E**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của anh Sâm E:* Chị **Thạch Thị H**, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long - Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 09/6/2025).

7. **Thạch C**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

8. Chị **Thạch Thị Thum P2**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của chị Thum P2:* Chị **Thạch Thị H**, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long - Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 19/3/2025).

9. Chị **Thạch Thị T2**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của chị T2:* Chị **Thạch Thị H**, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long - Là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 09/6/2025).

10. **Thạch D**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1** Công nhận phần đất thừa 63, diện tích 5551,2m<sup>2</sup> (theo đo đạc thuộc tách thửa 63-1 (tách 1336 + tách 1337) diện tích 2666,5m<sup>2</sup>, tách thửa 63-2 (tách 1338) diện tích 2884,7m<sup>2</sup>), tờ bản đồ số 20, loại đất lúa, thuộc quyền sử dụng của bà Thạch Thị Sà R1 (Thạch Thị Xà R1) (Theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Trà Ôn (Nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực 6) cung cấp ngày 25/6/2025).

Bà Thạch Thị Sà R1 (Thạch Thị Xà R1) có quyền và nghĩa vụ kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

**2.2** Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Thạch Thị Sà R1 (Thạch Thị Xà

R1) có nghĩa vụ chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*)

**2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm:** Miễn toàn bộ án dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn bà Thạch Thị Sà R1 (Thạch Thị Xà R1) do thuộc diện người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Nga**